

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2023/HS-ST
Ngày: 21/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Cường

Ông Huỳnh Văn Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Luông - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1992 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị C; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc G và 02 con là Nguyễn Gia B, sinh năm: 2014 và Nguyễn Gia K, sinh năm: 2016; tiền án 01 lần: ngày 09/01/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 18/2020/HS-PT. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/02/2021, đến ngày 10/10/2023 bị cáo mới chấp hành xong các quyết định khác của bản án số 18/2020/HS-PT, tiền sự: không; nhân thân: từ nhỏ sống với gia đình, học hết lớp 9 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội; bị bắt, tạm giữ ngày 29/8/2023, chuyển tạm giam ngày 31/8/2023 đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn P sinh năm: 1954 (vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Ngọc G sinh năm: 1995 (có mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Người làm chứng:

1. Ông Đào Quốc K sinh năm: 1979 (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Thanh S sinh năm: 1998 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Văn T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, T cùng vợ là Nguyễn Thị Ngọc G sống chung nhà với ông Nguyễn Văn P (cha ruột T), sinh năm: 1954, ở ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Vào khoảng 17 giờ, ngày 25 tháng 8 năm 2023, bị cáo đi xe honda khách của một người (không rõ họ tên, địa chỉ) đến địa bàn tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy. Khi gần đến chỗ mua, bị cáo kêu người chạy xe honda khách đứng đợi, bị cáo đi bộ đến gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên và địa chỉ) mua ma túy với giá 500.000 đồng, theo thỏa thuận bị cáo đưa tiền cho người phụ nữ, sau đó bị cáo đi vào trong đường hẻm lấy 01 gói thuốc hiệu Jet để sẵn dưới đường, bị cáo kiểm tra bên trong có 01 gói ny lon hàn kín chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đem về nhà lấy một ít để sử dụng. Khoảng 08 giờ ngày 26 tháng 8 năm 2023, bị cáo lấy gói ma túy ra dùng cân tiểu ly phân chia ma túy để vào 14 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bị cáo sử dụng hết 01 đoạn ma túy. Ngày 27 tháng 8 năm 2023, bị cáo tiếp tục sử dụng hết 01 đoạn ma túy. Ngày 28 tháng 8 năm 2023, bị cáo tiếp tục lấy ma túy trong 01 đoạn ống nhựa đổ vào nỏ sử dụng nhưng chưa sử dụng hết, bị cáo cất nỏ trong tủ nhựa trong phòng ngủ, còn lại 11 đoạn ống nhựa chứa ma túy bị cáo cất giấu trong hộp nhựa để trên gác gỗ trong phòng ngủ của bị cáo. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày, 29 tháng 8 năm 2023 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại hộ ông Nguyễn Văn P có đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang phối hợp Công an xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang tiến hành kiểm tra nhà ông P. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện Nguyễn Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong nỏ thủy tinh, trong hộp nhựa để trên gác gỗ bên trong chứa 11 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu trong phòng ngủ của bị cáo. Bị cáo thừa nhận số ma túy Công an thu giữ là của bị cáo mua về để sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Theo Bản kết luận giám định số 159/KL-TTHS ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận:

- Gói 1 (kí hiệu 1): Các mẫu tinh thể màu nâu gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0899 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2 (kí hiệu 2) các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,9578 gam, loại Methamphetamine (trong đó: mẫu kí hiệu M2.1 có khối lượng 0,9079 gam, mẫu kí hiệu M2.2 có khối lượng 0,3652 gam; mẫu kí hiệu M2.3 có khối lượng 0,1340 gam, mẫu kí hiệu M2.4 có khối lượng 0,3794 gam và mẫu kí hiệu M2.5 có khối lượng 0,1717 gam)

Hoàn lại đối tượng giám định: Các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1, M2.1, M2.2, M2.3, M2.4 và M2.5 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 0,0705 gam, 0,8843 gam, 0,3323 gam, 0,1177 gam, 0,3608 gam và 0,1567 gam; được niêm phong trong 02 (hai) bì thư ký hiệu lần lượt vụ số: 159/1 và 159/2 ghi ngày 31 tháng 8 năm 2023.

Vào lúc 09 giờ 15 phút ngày 27/10/2023, Cơ quan điều tra phối hợp Viện kiểm sát tiến hành hỏi cung bị cáo Nguyễn Văn T có tổ chức ghi hình có âm thanh lưu vào đĩa DVD, được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập và vật chứng thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo T từ 02 đến 03 năm tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào lúc 05 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại nhà ông Nguyễn Văn P ở ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang là 2,0477 gam, loại Methamphetamine.

[3] Lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khỏe của mình và có thể dẫn đến hành vi phạm tội khác nhưng bị cáo

vẫn bắt chấp, không sợ bị phát hiện. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án, lẽ ra sau khi chấp hành án xong hình phạt tù vào ngày 27 tháng 02 năm 2021 và chấp hành xong các quyết định khác ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bản án phúc thẩm số 18/2020/HS-PT ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp bị cáo phải biết tu sửa bản thân để trở thành người tốt nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như bị cáo.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo do bị cáo thành khẩn khai báo và nhận tội, có thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bản thân bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng. Do đó, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số Methamphetamine: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không xác định được họ và địa chỉ cụ thể của người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo tàng trữ để sử dụng, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, truy tìm khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ 01 đoạn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu được gắn vào nắp nhựa khoét 02 lỗ có gắn ống nhựa (nỏ) do không đủ định lượng nên không xem xét xử lý bị cáo về hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Riêng 52 đoạn ống nhựa là dùng trong sinh hoạt gia đình.

[9] Đối với người chạy xe honda khách, bị cáo T khai không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể và bị cáo không có nói việc đi mua ma túy nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với người chạy honda khách là có cơ sở.

[10] Đối với ông Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị Ngọc G không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự ông P, chị G là phù hợp.

[11] Về vật chứng của vụ án hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang hiện đang tạm giữ gồm:

- Bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 159/1 ghi ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên: Trần Vũ K và chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T, Huỳnh Tấn L, Nguyễn Quốc P và dấu tròn màu đỏ có nội dung; PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,0705 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 đoạn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu. Xét thấy, đây là chất cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

- Bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 159/2 ghi ngày 31 tháng năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên: Trần Vũ K và chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T, Huỳnh Tấn L, Nguyễn Quốc P

và dấu tròn màu đỏ có nội dung; PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M2.1) chứa 0,8843 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (kí hiệu M2.1), 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M2.2) chứa 0,3323 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (kí hiệu M2.2), 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M2.3) chứa 0,1177 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (kí hiệu M2.3), 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M2.4) chứa 0,3608 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (kí hiệu M2.4), 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M2.5) chứa 0,1567 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (kí hiệu M2.5) và 11 (mười một) vỏ đoạn ống nhựa đều đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định. Xét thấy, đây là chất cấm tàng trữ và vật dụng dùng để tàng trữ, sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 quạt gas; 01 kéo kim loại; 52 đoạn ống nhựa; 01 cân tiểu ly; 01 nắp khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn đoạn ống nhựa; 01 hủ nhựa. Xét thấy, đây là những vật dụng dùng để tàng trữ, sử dụng ma túy và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại Realme (hiện trạng: không kiểm tra được số IMEI, không khởi động được); số tiền 2.000.000 đồng được niêm phong trong bao thư có chữ ký ghi họ tên Trần Vũ K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh S, Đào Quốc K được đóng dấu tròn đỏ ghi nội dung Công an xã B, Công an huyện C. Xét thấy, đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[13] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 29 tháng 8 năm 2023.

2. Về vật chứng: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

2.1 Tịch thu tiêu hủy:

- Bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 159/1 ghi ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên: Trần Vũ K và chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T, Huỳnh Tấn L, Nguyễn Quốc P và dấu tròn màu đỏ có nội dung; PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa

0,0705 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 đoạn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu.

- Bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 159/2 ghi ngày 31 tháng năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên: Trần Vũ K và chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T, Huỳnh Tấn L, Nguyễn Quốc P và dấu tròn màu đỏ có nội dung; PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M2.1) chứa 0,8843 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (kí hiệu M2.1), 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M2.2) chứa 0,3323 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (kí hiệu M2.2), 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M2.3) chứa 0,1177 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (kí hiệu M2.3), 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M2.4) chứa 0,3608 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (kí hiệu M2.4), 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M2.5) chứa 0,1567 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (kí hiệu M2.5) và 11 (mười một) vỏ đoạn ống nhựa đều đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- 01 quẹt gas; 01 kéo kim loại; 52 đoạn ống nhựa; 01 cân tiểu ly; 01 nắp khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn đoạn ống nhựa; 01 hủ nhựa.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 10 năm 2023.

2.2 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 (một) điện thoại Realme (hiện trạng: không kiểm tra được số IME, không khởi động được); số tiền 2.000.000 đồng được niêm phong trong bao thư có chữ ký ghi họ tên Trần Vũ K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh S, Đào Quốc K được đóng dấu tròn đỏ ghi nội dung Công an xã B, Công an huyện C.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 10 năm 2023.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Chị Nguyễn Thị Ngọc G được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Ông Nguyễn Văn P được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo Nguyễn Văn T;
- VKS nhân dân huyện C;
- VKS nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Đội HTTP và THAHS huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục THA dân sự huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

